

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤC HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HSST

Ngày 23/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤC HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nông Thanh Điệp

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Ánh Tiệp và ông Vương Đình Thiêm

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Hoàng Quốc Khánh – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa tham gia phiên tòa: bà
Đàm Thị Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa
xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2019/HSST ngày 19/6/2019
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2019/HSST-QĐTA ngày 12/7/2019
đối với bị cáo:

Ma Văn T - sinh ngày 15/9/1995

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: xóm L xã H huyện Q
tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: không nghề; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Tày; Quốc
tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Ma Văn Ph, sinh năm 1974; Con bà:
Phan Thị T, sinh năm 1976; Vợ, con: chưa có; Anh, chị em ruột: bị cáo là con
một trong gia đình.

Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 20/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa
xử phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 và tội lừa đảo
chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999;

Về nhân thân: Ngày 13/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên
tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản
1 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999, nhưng đã được xóa án tích;

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 08/4/2019, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Nhà máy nước thị trấn Tà Lùng trực thuộc Đội khai thác dịch vụ
hạ tầng cửa khẩu Tà Lùng do ông Lê C chức vụ Đội trưởng ủy quyền cho ông
Lương V là bảo vệ Nhà máy nước thị trấn Tà Lùng. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:**

1. Phùng Văn T, trú tại: xóm P thị trấn T huyện P tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn Tình, trú tại: xóm P thị trấn T huyện P tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 07/4/2019 Ma Văn T đi bộ từ Cửa khẩu Quốc tế Tà Lùng đến khu vực dân cư tại thị trấn Tà Lùng để xem có đồ vật, tài sản gì thì sẽ lấy trộm đem bán lấy tiền mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi T đến trước cổng Nhà máy nước thị trấn Tà Lùng thì thấy trong sân có nhiều thanh thép để ngổn ngang nên đã nảy sinh ý định lấy trộm đem bán, nhưng do trời còn sáng nên T đi vào ngôi nhà hoang chờ đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì T quay lại Nhà máy nước thấy không có bảo vệ nên T trèo qua tường rào vào sân để kéo 01 thanh thép phi 16 dài khoảng 11m ra khỏi tường rào. Khi T đang kéo thanh thép ra ngoài đường hướng theo Quốc lộ 3, đến gần Chi cục hải quan cửa khẩu Tà Lùng thì bị quân chủng và cơ quan chức năng phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Ngày 08/4/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Phục Hòa đã ra quyết định trưng cầu định giá đối với 01 thanh thép TISCO loại phi 16 đường kính 16mm chiều dài 11,7m chưa qua sử dụng.

Theo kết luận số 04/KL-ĐG ngày 08/4/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Phục Hòa kết luận: “01 thanh thép TISCO loại phi 16 đường kính 16mm chiều dài 11,7m chưa qua sử dụng có giá trị 270.000đ”.

Ngày 09/5/2019 cơ quan điều tra đã ra quyết định trả cho Nhà máy nước thị trấn Tà Lùng 01 thanh thép TISCO loại phi 16 đường kính 16mm chiều dài 11,7m là đúng quy định pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ma Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đại diện bị hại xác nhận đã được cơ quan điều tra trao trả tài sản bị mất trộm, nay không có ý kiến gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ma Văn T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 như Cáo trạng số 28/CTr-VKS ngày 19/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt bị cáo Ma Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/4/2019 bị cáo Ma Văn T lợi dụng sự sơ hở của bảo vệ Nhà máy nước thị trấn Tà Lùng đã lén lút lấy trộm 01 thanh thép TISCO loại phi 16 đường kính 16mm chiều dài 11,7m chưa qua sử dụng, mục đích đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Theo kết luận số 04/KL-ĐG ngày 08/4/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Phục Hòa kết luận: “01 thanh thép TISCO loại phi 16 đường kính 16mm chiều dài 11,7m chưa qua sử dụng có giá trị 270.000đ”.

Tuy giá trị tài sản chiếm đoạt có giá trị dưới 02 triệu đồng nhưng Ma Văn T đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích nên hành vi Ma Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015:

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...

...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;”

Do đó Cáo trạng số 28/CTr-VKS ngày 19/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 và bản luận tội của

Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ma Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động, không chịu làm ăn chân chính nên đã lợi dụng sơ hở mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Tuy giá trị tài sản bị trộm cắp không lớn, tài sản đã được trả lại ngay cho chủ sở hữu nhưng bị cáo đã bị kết án về trộm cắp tài sản và lừa đảo chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo và phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Vì vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

[4] Kiểm sát viên đề xuất áp dụng các điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng là có căn cứ pháp luật.

[5] Phần tranh luận: bị cáo không tranh luận và không có ý kiến gì thêm.

[6] Phần nói lời sau cùng: bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị hại xác nhận đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử sẽ không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử sẽ không xem xét.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015: Tuyên bố bị cáo Ma Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Ma Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 08/4/2019.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ma Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

"Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người bị hại. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Phục Hòa;
- Công an huyện Phục Hòa;
- Chi Cục THADS huyện Phục Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Điệp